TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BA
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 53/2018/HS-ST
Ngày 28/12/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông **Tạ Hồng Tuấn**
Các hội thẩm nhân dân: + Ông **Phạm Mạnh Cường**
+ Bà **Vương Thị Thu**

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Bùi Thị Duyên** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên toà:*** Ông **Nguyễn Khắc Bằng** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2018/TLST-HS, ngày 03/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2018/QĐXXST-HS ngày 12/12/2018 đối với bị cáo;

Họ và tên: **Nguyễn Công C** - Sinh năm 1966 tại xã Y, huyện T, tỉnh P.
Tên gọi khác; không
Nơi cư trú; Khu 2, xã Đ, huyện T, tỉnh P.
Nghề nghiệp; lao động tự do . Trình độ văn hoá; lớp 6/10
Dân tộc; Kinh. Giới tính; Nam. Tôn giáo; Không. Quốc tịch; Việt Nam
Con ông Nguyễn Công T và bà Bùi Thị T
Vợ; Bùi Thị V. Có 03 con; lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2000
Tiền án, tiền sự; không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/9/2018. Hiện bị cáo đang tại ngoại *(có mặt tại phiên tòa).*

<u>Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án</u>:
Anh **Bùi Tuấn M**: Sinh năm 1991
Địa chỉ tại: Khu 9, thị trấn T, huyện T, tỉnh P.
Nơi công tác: Đội Cảnh sát giao thông trật tự cơ động, Công an huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ *(vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 20 giờ 20 phút ngày 23/7/2018, tại đường 314C thuộc khu 3 xã Đ, huyện T, tỉnh P, tổ tuần tra của Cảnh sát giao thông Công an huyện Thanh Ba thực hiện Kế hoạch số 35, ngày 23/7/2018 về tuần tra kiểm soát giao thông đường bộ, trong đó tổ tuần tra kiểm soát tại một điểm tuyến 314C Đ - T để xử lý ôtô quá tải, kiểm tra nồng độ cồn, giấy tờ phương tiện xe ôtô, môtô. Khi đang làm nhiệm vụ kiểm tra trật tự an toàn giao thông các phương tiện tham gia giao thông thì phát hiện Nguyễn Công C điều khiển xe môtô nhãn hiệu Wave, biển số 19U1 - 9360 lưu thông theo hướng thị trấn T đi xã Đ, xe không có gương chiếu hậu. Đồng chí Nguyễn Tiến T là tổ viên của tổ tuần tra dùng gậy tín hiệu và còi ra hiệu dừng xe đối với C, nhưng C không chấp hành mà điều khiển xe sang phía bên trái phần đường theo hướng đi và rẽ vào bãi đất trống dựng xe ở đó. Các đồng chí trong tổ tuần tra yêu cầu C dắt xe đến vị trí bàn làm việc, C không chấp hành mà bỏ đi xuống bờ mương nước và nói đi vệ sinh. Các đồng chí trong tổ tuần tra dắt xe môtô của C đến vị trí bàn làm việc để xử lý. Khoảng 30 phút sau, Nguyễn Công C đi đến nơi bàn làm việc của Tổ tuần tra hỏi *"Ai dắt xe của tôi sang đây",* thì đồng chí Nguyễn Mạnh H - Tổ trưởng nói: *"Ông vi phạm"*. Sau khi C xin xe nhưng không được thì C nói cứ lấy xe về nên hai bên xảy ra tranh cãi. Nguyễn Công C chửi tục, lăng mạ cán bộ Cảnh sát giao thông, đồng chí H đã dùng điện thoại di động quay được đoạn Video cảnh Nguyễn Công C chửi bới, lăng mạ. Thấy C to tiếng, đồng chí Bùi Tuấn M là tổ viên đi đến trước mặt C giải thích nhưng C không nghe mà tiếp tục chửi bới, lăng mạ và dùng tay trái tát vào vùng mặt bên phải của đồng chí M. Thấy vậy các đồng chí trong tổ tuần tra Cảnh sát giao thông khống chế, quật ngã C xuống nền đường, sau đó yêu cầu C ngồi lên ghế để làm việc. Thấy C tát đồng chí M nên Nguyễn Đức D, trú tại khu 6 thị trấn T đứng gần đó chạy đến dùng tay đấm vào vùng lưng của C. Khi kiểm tra nồng độ cồn C không ký biên bản, nên tổ tuần tra báo cáo chính quyền xã Đ và Công an huyện Thanh Ba đến lập biên bản sự việc, đưa đồng chí M đi khám và điều trị tại Trung tâm y tế huyện Thanh Ba. Sau đó tổ tuần tra phải tập trung phối hợp với các bộ phận nghiệp vụ để giải quyết vụ việc có liên quan đến C nên không thể tiếp tục kiểm tra, kiểm soát trật tự an toàn giao thông theo kế hoạch.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Công C khai nhận: Chiều ngày 23/7/2018, C cùng bạn uống bia tại quán nhà ông Nguyễn Vi N ở khu 2 xã Y, đến khoảng 20 giờ C điều khiển xe môtô biển số 19U1 - 9360 đi về nhà ở khu 2 xã Đ. Do đang trong tình trạng say bia nên C không quan sát thấy tổ cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ, C điều khiển xe sang bên trái phần đường rẽ vào bãi đất trống dựng xe để đi vệ sinh. Khi đang đi xuống bờ mương nước thấy có ánh đèn và tiếng người hỏi: *"Trốn à"* thì mới biết có Cảnh sát giao thông đang kiểm tra, C gọi điện thoại cho vợ là Bùi Thị V bảo đem giấy tờ xe môtô ra nơi Cảnh sát giao thông đang làm việc. Sau đó C đi đến chỗ bàn làm việc của tổ tuần tra, không nghe cán bộ

Cảnh sát giao thông giải thích mà tranh cãi, chửi tục, lăng mạ cán bộ Cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ và dùng tay trái tát vào mặt một anh Cảnh sát giao thông. C cũng thừa nhận khi điều khiển xe môtô đã sử dụng rượu bia, xe môtô không có gương chiếu hậu, C không đem theo giấy tờ xe và C không có giấy phép lái xe.

Kiểm tra nồng độ cồn đối với Nguyễn Công C bằng máy đo nồng độ cồn, kết quả: 0,551mg/L khí thở. Ngày 24/7/2018, đồng chí Nguyễn Mạnh H giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 USB trong có chứa đoạn Video ghi lại hình ảnh C chửi bới, lăng mạ cán bộ cảnh sát giao thông.

Sau khi vụ việc xảy ra, Nguyễn Công C đã được đưa đến Trạm y tế xã Đ khám nhưng không phát hiện trên thân thể C có thương tích. Còn đồng chí Bùi Tuấn M được đưa đến Trung tâm y tế huyện Thanh Ba điều trị đến ngày 24/7/2018 thì ra viện, tại bệnh án xác định: *"Góc hàm phải có khối sưng nề, bầm tím nhẹ, KT: 4,5 x 3,5 cm"*.

Cơ quan điều tra trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích của đồng chí Bùi Tuấn M. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 188 ngày 30/7/2018, Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận: *"Tỷ lệ phần trăm thương tích của anh Bùi Tuấn M là 00 %"*. Anh M không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Bản cáo trạng số 58/CT-VKS.TB ngày 30/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba truy tố bị cáo Nguyễn Công C về tội "*Chống người thi hành công vụ*" theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị áp dụng hình phạt đối với bị cáo như sau:

+ Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015: Phạt **Nguyễn Công C** từ **06** đến **09** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **12** đến **18** tháng.

+ Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghe Kiểm sát viên trình bày luận tội, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo không tự bào chữa, cũng không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Công C đã thừa nhận vào chiều tối ngày 23/7/2018, sau khi uống bia C điều khiển xe môtô biển số 19U1 - xxxx theo hướng từ thị trấn T đi xã Đ. Khi gặp tổ tuần tra kiểm soát của Cảnh sát giao thông Công an huyện Thanh Ba đang tiến hành kiểm tra nồng độ cồn và giấy tờ phương tiện giao thông theo kế hoạch được giao tại tuyến đường 314C thuộc địa phận xã Đ, huyện T. Do đã uống bia, xe môtô không có gương chiếu hậu, không đem theo đăng ký xe và

bản thân lại không có Giấy phép lái xe môtô nên khi bị tổ Cảnh sát giao thông yêu cầu kiểm tra, C đã không chấp hành mà có thái độ chống đối, chửi bới lăng mạ và dùng tay đánh lại một đồng chí Cảnh sát giao thông đang thực thi nhiệm vụ dẫn đến tổ Cảnh sát giao thông phải khống chế, lập biên bản, giải quyết vụ việc theo quy định và không thể tiếp tục được nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát giao thông theo đúng kế hoạch đã được giao.

Ngoài lời khai, lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa như đã nêu trên, thì hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ và vật chứng khác gồm: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan và những người làm chứng, hình ảnh camera ghi lại hành vi của bị cáo cùng với các vật chứng đã thu giữ. Các tài liệu, chứng cứ, vật chứng đều hoàn toàn phù hợp với nhau và đều được thu thập theo đúng quy định của pháp luật. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Công C đủ yếu tố cấu thành tội "*Chống người thi hành công vụ*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự năm 2015. Điều luật quy định:

"*1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

[2]. Mặc dù tội phạm mà bị cáo đã thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là cố ý, đã dùng lời lẽ, hành động trực tiếp cản trở và làm cho những người đang thực thi công vụ không thể tiếp tục thực hiện được nhiệm vụ được giao và thông qua đó xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của cơ quan Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực đảm bảo an toàn giao thông đường bộ, ảnh hưởng đến trật tự xã hội vì vậy phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo và răn đe đối với những kẻ có ý định không chấp hành pháp luật.

[3]. Đánh giá nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự, đây là lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại phiên tòa bị cáo đã thực sự thành khẩn và hối hận về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét bị cáo có nhiều tiết giảm nhẹ , không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo ngoài xã hội mà không ảnh hưởng xấu an ninh trật tự tại địa phương vì vậy chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để bị cáo tự sửa chữa lỗi lầm của mình và sẽ trở thành một công dân luôn chấp hành pháp luật.

[4]. Đối với Nguyễn Đức y đã có hành vi đánh Nguyễn Công C nhưng không gây thương tích cho C nên Cơ quan điều tra chỉ xử phạt hành chính là phù hợp vì vậy trong vụ án này không xem xét xử lý.

[5]. Về bồi thường dân sự: Bị cáo có hành vi đánh anh Bùi Tuấn M nhưng nhưng do thương tích của anh M không đáng kể, anh M tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, bị cáo cũng không có thương tích nên cũng không có yêu cầu gì về dân sự vì vậy không xem xét giải quyết.

[6]. Vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ gồm: 01 xe môtô, 01 chiếc áo, 01 chiếc mũ bảo hiểm là tài sản riêng của bị cáo nên không tịch thu mà trả lại cho bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án;

- Đối với 01 chiếc USB có hình ảnh, vi deo ghi lại hành vi phạm tội của bị cáo hiện đang lưu trong hồ sơ nên tịch thu để tiếp tục lưu hồ sơ vụ án;

- Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo 01 đăng ký xe môtô. Xét việc trả lại tài sản là đúng quy định của pháp luật nên được xác nhận.

[7]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Công C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã trình bày luận tội đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo, đề xuất về xử lý vật chứng. Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án và diễn biến, kết quả tranh tụng tại phiên tòa vì vậy được chấp nhận.

[9]. Căn cứ vào vào diễn biến và kết quả tranh tụng tại phiên tòa cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cở sở để khẳng định: Trong quá trình điều tra, truy tố, các quyết định và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra đều phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án, phù hợp với diễn biến tại phiên tòa và có đủ căn cứ để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

+ Phạt **Nguyễn Công C 06** (sáu) tháng tù về tội "*Chống người thi hành công vụ*", nhưng cho bị cáo Nguyễn Công C được hưởng án treo. Thời gian thử thách **12** (mười hai) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Công C cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh P giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Công C có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Công C những tài sản sau; 01 chiếc mũ bảo hiểm, loại mũ nửa đầu màu xanh, trên mũ có in dòng chữ Honda Bình Minh; 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu xanh; 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu Waves màu sơn đen, xám biển số 19U1 - xxxx nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc Thi hành án *(Toàn bộ tài sản trên hiện đang bị tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba và có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/12/2018 có lưu trong hồ sơ vụ án);*

+ Tịch thu 01 chiếc USB màu đỏ đen để trong phong bì được dán kín (hiện đang lưu trong hồ sơ vụ án) để tiếp tục lưu hồ sơ vụ án;

+ Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Công C 01 đăng ký môtô, xe máy số 000232 mang tên Đinh Văn S là hợp pháp *(biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 24/10/2018 đang lưu trong hồ sơ vụ án).*

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12//2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Công C phải nộp **200**.**000**đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

<u>Nơi nhận</u>:
- VKSND tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự, dân sự;
- UBND xã Đ;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Tạ Hồng Tuấn